

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH THANH HÓA**
Bản án số: 55 /2021/HSST
Ngày: 19/11/2021

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM THỦY**

Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Vũ Văn Nga

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Thư; Bà Triệu Thị Tình

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Trinh M Chử – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm thủy, tỉnh Thanh Hóa.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C tham gia phiên toà:***

Ông: Cao Duy Phục – kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2021 tại hội trường TAND huyện C. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 52/2021/HSST, ngày 01/11/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Trọng Th**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không

Sinh ngày 02 tháng 9 năm 1990, Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Nơi cư trú: Thôn Quý Trung, xã Cẩm Quý, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

Tiền án: 01(một) tiền án: Năm 2018 Dương Trọng Th bị TAND huyện C xử phạt 30 tháng tù về tội gây rối trật tự công cộng. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 04 tháng 10 năm 2019, khi thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản chưa được xóa án tích.

Tiền sự : 01 (một) tiền sự: Ngày 27/5/2021 Dương Trọng Th bị Công an huyện C xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác.

Nhân thân:

- Ngày 09/9/2009 Dương Trọng Th bị chủ tịch UBND xã L, huyện B xử phạt hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng.

- Ngày 30/7/2010 Dương Trọng Th bị Công an xã L, huyện B xử phạt hành chính về hành vi đánh người gây thương tích.

- Ngày 03/8/2011 Dương Trọng Th bị Công an xã L, huyện B xử phạt hành chính về hành vi hủy hoại tài sản.

- Ngày 07/11/2012 Dương Trọng Th bị Công an xã L, huyện B xử phạt hành chính về hành vi đánh người gây thương tích.

- Ngày 18/6/2013 Dương Trọng Th bị TAND huyện B xử phạt 30 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích.

- Ngày 04/01/2017 Dương Trọng Th bị Công an huyện C xử phạt hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác.

Con ông: Dương Trọng H; Con bà: Lê Thị Ch

Vợ, con: Chưa có. Bị cáo là con thứ 04 trong gia đình có 04 anh em.

Bị cáo, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện C, thanh hóa

- *Bị hại*: Anh Lê Văn T, sinh năm 1997.

Trú tại: Thôn Q, xã Th, huyện Thạch Th, tỉnh Thanh Hóa.

Có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng*:

1. Anh Lê Văn Ph – Sinh năm 1973; Trú tại: Thôn Quang Trung, xã Th, huyện Thạch Th, Thanh Hóa.

2. Anh Bùi Văn Th1 – Sinh Năm 1991- Trú tại: Thôn Q, xã Th, huyện Thạch Th, tỉnh Thanh Hóa.

3. Anh Nguyễn Văn L – Sinh năm 1986 - Trú tại: Thôn Th, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

4. Anh Lê Văn M – sinh năm 1994 - Trú tại: Tổ dân phố H, Thị trấn Phong Sơn, huyện C, Thanh Hóa.

Đều vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 27/6/2021, Lê Văn T, Bùi Văn Th và Lê Văn Ph cùng trú tại thôn Quảng Tr, xã Th, huyện Th, tỉnh Thanh Hóa cùng đi trên chiếc xe mô tô của anh T, nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, màu sơn: Xanh – Bạc, BKS: 36E1 - 366.18 do Bùi Văn Thủy điều khiển sang địa bàn huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Khi đi đến khu vực đầu cầu Cẩm Thủy thuộc địa phận tổ dân phố C, thị trấn Ph, huyện C thì gặp Dương Trọng Th. Lúc này Th nói là để Th cầm lái, rồi Th điều khiển xe mô tô chở T, Thủy, Ph đến gặp Nguyễn Văn L khu vực trạm điện thuộc tổ dân phố H, thị trấn Ph, huyện C. Khi đến nơi Th nói là chở mọi người đi uống bia nhưng sau đó không đi uống bia nữa mà Th chở Th, Ph, T, L đi ra khu vực bờ sông thuộc tổ dân phố T, thị trấn Ph, huyện C ngồi chơi. Quá trình ngồi nói chuyện Nguyễn Văn L mượn xe mô tô của Lê Văn T đi việc cá nhân, trong quá trình chờ L quay lại Dương Trọng Th nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe của anh Lê Văn T. Khi anh L quay lại Th nói với mọi người là chở Th1 và Ph đi lên đường mòn Hồ Chí M trước sau đó quay lại đón L và T, rồi Th lấy xe chở Th và Ph đi đến đầu cầu Cẩm Thủy thuộc tổ dân phố C, thị trấn Ph, huyện C và nói với Th1, Ph đứng chờ để Th quay lại đón T và L, rồi Th lấy xe của T đi nhưng không quay lại đón L và T như Th nói mà đi đến cửa hàng cầm đồ của anh Lê Văn M, trú tại tổ dân phố Hoàng Giang, thị trấn Phong Sơn, huyện C cầm cố lấy 5.000.000đ (năm triệu

đồng), ngày hôm sau Th tiếp tục đến nhà cửa hàng của anh Lê Văn M lấy thêm số tiền cầm cố 4.000.000đ (bốn triệu đồng). Sau khi Th lấy chiếc xe mô tô của anh T đi không quay lại thì anh T có gọi điện nhắn tin nhưng Th vẫn không trả xe mô tô. Ngày 05/7/2021 Lê Văn T làm đơn trình báo đến Cơ quan Công an.

Ngày 08/7/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã ra thông báo truy tìm vật chứng số 08/CSĐT để truy tìm vật chứng là 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter; Màu sơn: Xanh - Bạc, BKS: 36E1 - 366.18, nhưng không thu hồi được chiếc xe Mô tô do Dương Trọng Th chiếm đoạt.

Ngày 20/7/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã ra yêu cầu định giá tài sản số 17/CSĐT để định giá 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter; Màu sơn: Xanh - Bạc, BKS: 36E1 - 366.18 là tài sản bị chiếm đoạt. Trên cơ sở thông tin tài liệu liên quan đến tài sản định giá chiếm đoạt là 36.750.000đ.

Đối với bị hại Lê Văn T, trong quá trình tìm kiếm, vào thời điểm cuối tháng 7 năm 2021 đã xác định chiếc xe mô tô bị chiếm đoạt thì Dương Trọng Th cầm cố tại quán cầm đồ của anh Lê Văn M ở tổ dân phố Hoàng Giang, thị trấn Phong Sơn, huyện C, nên anh T đã đến chuộc lại chiếc xe với giá 10.000.000đ (Mười triệu đồng)

Về dân sự: Người bị hại là anh Lê Văn T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) gia đình anh chuộc lại chiếc xe máy mà bị cáo cầm cố

Tại bản cáo trạng số 56/CT-VKSCT- SH, ngày 29/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Thủy đã quyết định truy tố: Dương Trọng Th về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 174 - BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm khoản 1 Điều 174, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51- điểm h khoản 1 Điều 52 - BLHS năm 2015 lên mức án đối với bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù. Về dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại số tiền chuộc lại chiếc xe máy bị cáo chiếm đoạt là 10.000.000đ.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo đồng ý bồi thường cho anh T số tiền 10.000.000đ.

Tại phiên tòa người bị hại: Thừa nhận nội dung bản cáo trạng và lời khai của bị cáo tại phiên tòa là đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Đề nghị bị cáo bồi thường số tiền 10.000.000đ. Về hình phạt đề nghị xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật

Người làm chứng đều vắng mặt, có lời khai tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa và nội dung bản cáo trạng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện C, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình

sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt người làm chứng: Xét thấy trong quá trình điều tra, người bị hại, người làm chứng đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ, xét thấy cần thiết làm rõ hành vi của bị cáo sẽ được công bố lời khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tiến hành xét xử vắng mặt.

3]. Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án: Ngày 27 tháng 6 năm 2021, tại tổ dân phố T An, thị trấn Phong Sơn, huyện C, tỉnh Thanh Hóa, Dương Trọng Th đã có thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản là chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER 150, màu xanh - bạc, BKS: 36E1 - 366.18 của anh Lê Văn T trị giá 36.750.000đ (Ba mươi sáu triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Viện kiểm sát huyện C đã truy tố bị cáo về tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 là có cơ sở đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất nguy hiểm cho xã hội về hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sở hữu hợp pháp của công dân, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong nhân dân. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội độc lập, sau khi có được tài sản bị cáo nảy sinh hành vi chiếm đoạt nên có hành vi gian dối để chiếm đoạt tài sản của người bị hại. Bị cáo là 1 thanh niên tuổi đời còn trẻ, có sức khỏe, nhưng không chịu khó làm ăn mà ham chơi, đua đòi đang có 01 tiền án, 01 tiền sự và có nhân thân sáu 0 5 lần bị xử phạt hành chính, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm điều đó thể hiện tính coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy, cần phải lên với bị cáo một mức án nghiêm khắc là cần thiết, để bị cáo tiếp tục cải tạo Th người có ích cho xã hội.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo được áp dụng 01 tình tiết giảm nhẹ Th khẩn khai báo về hành vi tội của mình quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 – BLHS và 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 - BLHS.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Trong vụ án này, đối với hành vi của anh Lê Văn M khi cho bị cáo cầm cố xe máy lấy tiền và để lại chiếc xe đã bị Th nói dối đó là xe nhà mình và không biết đó là xe do bị cáo phạm tội mà có nên không đủ căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự, nhưng đã bị xử lý Hành chính.

[6]. Về dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại số tiền 10.000.000đ theo quy định tại Điều 584, 585 và 589 – BLDS .

[7] Về vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu về tài sản. Xét thấy đúng pháp luật.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Dương Trọng Th, phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174, Điều 38, điểm, s khoản 1 Điều 51, điểm h, khoản 1 Điều 52 – BLHS;

Xử phạt: Bị cáo Dương Trọng Th 24 (Hai mươi bốn tháng) tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/9/2021.

Về dân sự: Áp dụng Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 585; 589 - Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo phải bồi cho anh Lê Văn T thôn Quảng Trung, xã Thạch Quảng, huyện Thạch Th, Thanh Hóa số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng)

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, anh T có đơn đề nghị thi hành án. Cơ quan thi hành án ra quyết định thi hành, nếu bị cáo không thi hành số tiền trả cho anh Thắng, thì phải phải trả lãi đối với số tiền chậm trả, tương ứng với thời gian chậm trả, theo mức lãi quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật TTHS năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội. Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST và 500.000đ án phí DSST.

Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Công an huyện C;
- VKSND huyện C;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện C;
- Viện kiểm sát tỉnh Thanh Hóa (P. 7)
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Vũ Văn Nga

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hưu Thư

Triệu Thị Tình

Vũ Văn Nga